

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 02/02/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Đàm Huy Đ, sinh năm 1990 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đàm Huy Th (đã chết) và bà Võ Thị Bích H; vợ Bùi Thị T ; con có 03 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/12/2010 UBND huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa đi cai nghiện ma túy; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 01/12/2020. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Đại V - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Bị hại:** Chị Lê Thị Thuý L, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn Phương Xá, xã Đồng Hoá, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Bùi Quang Th, sinh năm 1989.

Trú tại: Khu phố 3, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1994. Vắng mặt.

- Anh Đinh Văn B, sinh năm 1994. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/9/2020, Đàm Huy Đ, sinh năm 1990 trú tại tổ dân phố Nguyễn Hữu T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam điều khiển xe mô tô BKS 90B1-51387 đi từ xã N, huyện K về nhà. Khi đến thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Đức nhìn thấy 01 con chó cảnh loại Poodle của chị Lê Thị Thùy L trú tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam đang nằm dưới gầm bàn gỗ kê sát chân tường nhà chị L ở bên trái đường. Quan sát xung quanh không có người nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp. Đ xuống xe đi bộ đến gần con chó, dùng tay xoa vào đầu, lưng con chó, dùng 2 tay bê con chó đặt lên bụng xe mô tô rồi chở về nhà. Khi về đến nhà gặp chị Bùi Thị Th là vợ của Đ, chị Th hỏi: “Con chó này ở đâu” Đ trả lời: “Thấy con chó ở gần trường cấp 3 thì nhặt mang về”. Đến khoảng 17 giờ ngày 28/9/2020 anh Đinh Văn B là hàng xóm gần nhà Đ biết chị L mất con chó đã đến nhà Đ nói với Đ là chị L mất chó và mang con chó về trả cho chị L. Ngày 02/10/2020 chị L đến Công an xã Đ trình báo sự việc bị mất trộm chó.

Tại biên bản định giá tài sản số 38 ngày 10/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam kết luận: 01 con chó loại Poodle màu lông nâu đỏ xoắn nặng 4,2 kg, giống chó cái size toy thời điểm ngày 27/9/2020 có giá trị 3.170.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Thuỳ L đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra đã tạm giữ và xác định 01 xe mô tô BKS 90B1-513.87 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Bùi Quang Th là anh vợ của Đàm Huy Đ. Anh Th không biết Đ mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Th là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSKB ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Đàm Huy Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Huy Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Huy Đ từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ quần áo mưa màu xanh có kẻ vạch ngang màu vàng, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu nâu bạc có chữ “GUCCI”, 01 chiếc khẩu trang y tế màu xám có chữ “Bảo Ngọc”, 01 đôi dép xộp màu trắng xám cỡ 39, 01 đĩa CD màu vàng có chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Thị Thuỳ L. Án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án treo thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa, bị cáo không bổ sung, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đàm Huy Đ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/9/2020 tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chị Lê Thị Thuỳ L, trú tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, Đàm Huy Đ, sinh năm 1990 trú tại tổ dân phố Nguyễn Hữu T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam đã bắt trộm một con chó cảnh loại Poodle trị giá 3.170.000đồng của chị Linh. Hành vi đó của Đàm Huy Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong việc trông nom quản lý tài sản của bị hại rồi thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ tài sản của người khác nhưng vẫn chiếm đoạt để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các con còn rất nhỏ, là lao động chính trong gia đình, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu và lời khai của bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 bộ quần áo mưa màu xanh có kẻ vạch ngang màu vàng, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu nâu bạc có chữ “GUCCI”, 01 chiếc khẩu trang y tế màu xám có chữ “Bảo Ngọc”, 01 đôi dép xốp màu trắng xám cỡ 39 thu giữ của bị cáo Đức và 01 đĩa CD màu vàng có chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Thị Thuỳ L là vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 233, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đàm Huy Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 50; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đàm Huy Đ 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đàm Huy Đ cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ quần áo mưa màu xanh có kẻ vạch ngang màu vàng, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu nâu bạc có chữ “GUCCI”, 01 chiếc khẩu trang y tế màu xám có chữ “Bảo Ngọc”, 01 đôi dép xốp màu trắng xám cỡ 39 và 01 đĩa CD màu vàng có chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Thị Thuỳ L (Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 06/01/2021).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đàm Huy Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày giao bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị Hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt